

Số: /ĐA-UBND
“Dự thảo”

Định Hòa, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
Sắp xếp thôn thuộc xã Định Hòa

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở xã; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (từ ngày 01/7/2025) đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, trong đó có việc sắp xếp các thôn, tổ dân phố trong tình hình mới. Từ thực tế đó và thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Định Hòa xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

1.2. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

1.3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị sắp xếp thôn tổ dân phố và cán bộ không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn tổ dân phố

1.4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.

1.5. Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về hoàn thiện các quy định pháp luật, hướng dẫn, sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

1.6. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

1.7. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

1.8. Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách

đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

1.9. Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 về việc ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết

Xã Định Hòa có diện tích tự nhiên 3.817,044 ha, dân số 28.172 người với 7.291 hộ dân, toàn xã hiện có 22 thôn. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định. Toàn xã hiện có 14/22 thôn dưới 350 hộ, chiếm 63,63%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Định Hòa là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Về tổ chức của thôn

1.1. Về số lượng thôn:

- Tổng số thôn: 22 thôn.
- Số đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 08 thôn.
- Số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 14 thôn.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

1.2. Về tổ chức của thôn

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể cơ bản được bố trí đủ ở các thôn; cùng với người hoạt động không chuyên trách là lực lượng nòng cốt trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Theo đó, toàn xã có 22 chi bộ thôn đạt 100% với 903 đảng viên; 22 Ban Công tác Mặt trận, đạt 100% với 169 thành viên; 22 Chi đoàn Thanh niên đạt 100 % với 440 đoàn viên; 22 Chi hội Cựu chiến binh đạt 100 % với 1611 hội viên; 22 Chi hội Nông dân đạt 100 % với 3471 hội viên; 22 Chi hội Phụ nữ đạt 100 % với 3086 hội viên.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn:

Theo Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; quy định: ở thôn có 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách, 01 chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động, bố trí số lượng tối đa 02 người, hưởng phụ cấp từ 0,6 - 1,1 hệ số.

Đến ngày 31/5/2026, toàn xã có 53 người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn; trong đó: đảng viên 41 người chiếm 77.35%; dân tộc thiểu số 0 người chiếm 0%; trình độ trung học phổ thông 44 người chiếm 83,01%, trung học cơ sở 09 người chiếm 16.98%, tiểu học 0 người chiếm 0%; chưa qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ 29 người chiếm 54.71%, trung cấp hoặc cao đẳng 02 người chiếm 3.77%, đại học hoặc sau đại học 01 người chiếm 1.88%; chưa qua đào tạo lý luận chính trị 21 người chiếm 39.62%, sơ cấp hoặc trung cấp 10 người chiếm 18.86%, cao cấp hoặc cử nhân 0 người chiếm 0%; dưới 40 tuổi 02 người chiếm 3.77%, từ 40 - 50 tuổi 27 người chiếm 50.94%, từ 50 - 60 tuổi 09 người chiếm 16.98%, trên 60 tuổi 15 người chiếm 28.30%; cụ thể:

- Bí thư Chi bộ: 22 người, chiếm 41.50%.
- Trưởng thôn: 09 người, chiếm 16.98%.
- Trưởng Ban Công tác Mặt trận: 06 người, chiếm 11.32%.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02)

2. Về hoạt động của thôn

Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối của đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước; công việc do cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch; giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương; xây dựng, giữ vững danh hiệu thôn văn hóa; phòng chống các tệ nạn xã hội và xóa bỏ hủ tục lạc hậu; đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn

minh, hiện đại; phát triển sản xuất; xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi; xóa đói, giảm nghèo.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp thôn,

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn, được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn; việc đổi tên thôn thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

2.1. Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể: Thôn có từ 350 hộ trở lên.

2.2. Thôn trên địa bàn xã phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

3. Phương án tổng thể sắp xếp thôn

3.1. Tổng số thôn: 22 thôn, trong đó:

a) Tổng số thôn thực hiện sắp xếp: 08 thôn, gồm:

- Thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 14 thôn.

- Thôn đạt tiêu chuẩn: 08 thôn.

b) Số thôn, không thực hiện sắp xếp: 0 thôn

3.2. Phương án và kết quả sắp xếp:

a) Phương án sắp xếp:

Thực hiện sắp xếp 22/22 thôn, thành 09 thôn, cụ thể:

(1) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Cẩm Trướng 1 và của thôn Cẩm Trướng 2 thành thôn mới có tên gọi là Thôn Cẩm Trướng

- Sau khi sắp xếp, thôn Cẩm Trướng có 655 hộ, 2494 người, diện tích 380,52 ha.

(2) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Quan Yên và của thôn Phú Khang thành thôn mới có tên gọi là thôn Phú Ninh.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phú Ninh có 619 hộ, 2284 người, diện tích 282,68 ha.

(3) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tường Vân và của thôn Hải Quạt thành thôn mới có tên gọi là thôn Tường Vân.

- Sau khi sắp xếp, thôn Tường Vân có 860 hộ, 3248 người, diện tích 657,60 ha.

(4) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Bái Ân 1 và của thôn Bái Ân 2 thành thôn mới có tên gọi là thôn Bái Ân.

- Sau khi sắp xếp, thôn Bái Ân có 845 hộ, 3489 người, diện tích 473,69 ha.

(5) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Mai Trung, thôn Nội Hà và của thôn Tiên Nông để thành thôn mới có tên là thôn Nội Hà

- Sau khi sắp xếp, thôn Nội Hà có 887 hộ, 3085 người, diện tích 549,18 ha.

(6) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Thung Thôn và của thôn Tổ Lai thành thôn mới có tên gọi là thôn Thung Thôn.

- Sau khi sắp xếp, thôn Thung Thôn có 894 hộ, 3549 người, diện tích 415,9 ha.

(7) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Phang Thôn và của thôn Thung Thượng để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Phang Thôn.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phang Thôn có 712 hộ, 2609 người, diện tích 298,69 ha.

(8) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Mỹ Nga, thôn Ấp Trú và của thôn Tân Sen thành thôn mới có tên là thôn Ấp Trú.

- Sau khi sắp xếp, thôn Ấp Trú có 780 hộ, 3021 người, diện tích 313,57 ha.

(9) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Kênh Khê, thôn Đắc Trí, thôn Căng Lập và của thôn Công Bình thành lập thôn mới có tên là thôn Đắc Trí.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đắc Trí có 1039 hộ, 4393 người, diện tích 445,56 ha.

b) Kết quả sau sắp xếp

- Sau khi sắp xếp xã Định Hòa có 09 thôn, trong đó:

(1) Về quy mô số hộ:

- Số thôn mới đạt tiêu chuẩn: 09 thôn, trong đó có 01 thôn có hơn 1000 hộ; 06 thôn có từ 700 hộ trở lên; 02 thôn có 600 hộ trở lên

- Số thôn mới chưa đạt tiêu chuẩn: 0 Thôn

(2) Về diện tích tự nhiên: 09 Thôn mới thành lập có diện tích từ 280 ha trở lên

(3) Về tên gọi: 06 thôn, đặt tên gọi theo một trong các thôn trước khi sắp xếp; 03 thôn sử dụng tên gọi truyền thống trước đây.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03)

4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

4.1. Ưu điểm:

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã để thành lập các thôn có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm hơn 59,09 % số thôn, sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, sẽ giảm khoảng 32,07% người hoạt động không chuyên trách; mỗi năm dự kiến sẽ giảm hàng trăm triệu đồng từ ngân sách chi cho thôn; là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

4.2. Hạn chế:

Sau khi sắp xếp sẽ làm tăng quy mô số hộ của thôn, dân số đông, diện tích rộng, nhiệm vụ của bí thư chi bộ, trưởng thôn và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn đòi hỏi đội ngũ cán bộ bán chuyên trách ở thôn phải có trình độ, năng lực cao hơn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tế ở địa phương; sự đồng thuận, đoàn kết của người dân đòi hỏi rõ nét hơn.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác thông tin tuyên truyền

Cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền đầy đủ về ý nghĩa, mục đích của việc sắp xếp thôn; xem đây là nội dung quan trọng góp phần tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo, định hướng, quy định của trung ương và của tỉnh; giúp giảm chi ngân sách nhà nước, làm cơ sở để nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách;

nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã và hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn trên địa bàn xã; từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong chỉ đạo, thực hiện của cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án

2.1. Xây dựng đề án:

Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp thôn trên địa bàn xã, UBND xã xây dựng đề án sắp xếp thôn xã Định Hòa báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/6/2026.

2.2. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân và tổng hợp kết quả:

UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với nội dung sắp xếp thôn; xác định rõ cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm thực hiện; quyết định lựa chọn hình thức: Phát phiếu lấy ý kiến đến hộ gia đình; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của nhân dân; tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 20/6/2026.

2.3. UBND xã trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn xã Định Hòa.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành ngày 25/6/2026.

3. Về định hướng chức danh, số lượng, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn mới

3.1. Về chức danh, số lượng:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: Trưởng thôn ; Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn không quá 03 người theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

b) Chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: KIỆN TOÀN, sắp xếp lại theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư (do HĐND tỉnh quyết định).

c) Các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn gồm:

- Phó Trưởng thôn.
- Thôn đội trưởng.
- Bí thư Chi đoàn Thanh niên.
- Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ.
- Chi hội trưởng Chi hội Nông dân.

- Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh.

d) Đối với các chức danh khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

đ) Về số lượng, mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm: Thực hiện theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.2. Về tiêu chuẩn:

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Thôn đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

c) Đối với chức danh Trưởng thôn: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ¹.

d) Đối với chức danh Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo tiêu chuẩn của Trưởng thôn.

đ) Đối với các chức danh khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

3.3. Về chế độ, chính sách:

a) Đối với 3 chức danh người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện bằng mức ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp để chi phụ cấp hằng tháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP²; chế độ, chính sách khác thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 16 Nghị định này².

¹ (1). Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, phường, đặc khu từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao. (2) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. (3). Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố. (4). Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. (5). Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

² Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở. Đối với thôn, tổ dân phố còn lại được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và theo quy định được HĐND tỉnh phê duyệt trên cơ sở ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

c) Đối với các chức danh người tham gia hoạt động ở thôn: Ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3.4. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn:

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Thôn, Tổ đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Trên cơ sở Chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn. Thời gian chỉ định Trưởng thôn không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định.

c) Đối với tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên: Kiện toàn, sắp xếp lại lực lượng này theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

d) Đối với Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn do UBND tỉnh ban hành.

3.5. Về nhiệm kỳ của Trưởng thôn:

Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh: UBND tỉnh thống nhất thực hiện nhiệm kỳ các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả thôn, tổ dân phố không thực hiện sắp xếp và thôn, tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp) bắt đầu từ ngày 01/7/2026 và kết thúc vào ngày 01/9/2030, gắn với nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Chi bộ đảng ở thôn, tổ dân phố; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn tỉnh; giao UBND các xã, phường thực hiện quyết định kết thúc nhiệm kỳ của các thôn, tổ dân phố trong ngày 30/6/2026; để thực hiện nhiệm kỳ mới từ ngày 01/7/2026.

4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sáp nhập thôn

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

4.2. Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh để phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của thôn

Để bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả của các thôn mới sau sắp xếp, trước mắt UBND xã Định Hòa sử dụng toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất hiện có. Về lâu dài thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên, và nguyện vọng của nhân dân.

Cụ thể phương án bố trí chi tiết như sau:

(1) Thôn Cẩm Trướng: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Cẩm Trướng 2, diện tích 842 m².

(2) Thôn Phú Ninh: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Phú Khang, diện tích 1001 m².

(3) Thôn Bái Ân: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Bái ân 2, diện tích 1224 m².

(4) Thôn Tường Vân: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Tường Vân, diện tích 664m²

(5) Thôn Nội Hà: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Nội Hà, diện tích 628m².

(6) Thôn Thung Thôn: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Thung Thôn, diện tích 1350 m².

(7) Thôn Phang Thôn: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Thung Thượng, diện tích 3.204m².

(8) Thôn Ấp Trú: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Tân Sen, diện tích 2.797 m².

(9) Thôn Đắc Trí: Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hóa thôn Kênh Khê, diện tích 1.525 m².

6. Về chuyển đổi một số loại giấy tờ cơ bản của công dân và tổ chức

UBND cấp xã chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch, thông báo, hướng dẫn người dân chuyển đổi theo quy định; tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân, tổ chức phục vụ tại xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiến nghị và đề xuất

Để việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, UBND xã kính đề nghị:

1.1. Đối với UBND Tỉnh

- Có cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư, nâng cấp các nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng tại các thôn sau sắp xếp; nâng cấp các tuyến đường giao thông kết nối các thôn, hệ thống kênh mương, thủy lợi phục vụ sản xuất.

- Xem xét, tạo điều kiện giải quyết các chế độ, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công tác ở thôn bị ảnh hưởng do thực hiện sắp xếp.

1.2. Đối với các sở, ngành cấp tỉnh

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn.

- Hỗ trợ địa phương trong việc cập nhật, điều chỉnh dữ liệu dân cư, địa giới hành chính, hồ sơ quản lý và các thông tin liên quan sau khi thực hiện sắp xếp.

- Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự và chế độ chính sách đối với cán bộ thôn.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện Đề án; xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã

- Chủ trì tổ chức thực hiện tốt lấy ý kiến cử tri về dự thảo Đề án, bảo đảm đạt quy định tỷ lệ cử tri đồng thuận, đúng các quy định của pháp luật.

- Hoàn chỉnh hồ sơ trình HĐND xã xem xét, thông qua.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp các thôn; tạo sự thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng xây dựng phương án kiện toàn, bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn trên địa bàn xã.

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đảm bảo hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

- Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục bố trí, sử dụng.

- Phối hợp với phòng Kinh tế khảo sát, kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của các thôn; xây dựng phương án chi tiết bố trí, sử dụng cơ sở vật chất tại các thôn mới.

- Tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, các thôn; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2.2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu kinh phí thực hiện sắp xếp các thôn trên địa bàn xã;

- Cung cấp số liệu về diện tích, ranh giới các thôn để xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã;

- Tổ chức hướng dẫn rà soát, bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhà văn hóa, trang thiết bị, các nguồn quỹ và các nội dung liên quan giữa các thôn trước và sau sắp xếp bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định;

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội khảo sát, kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của các thôn, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất (nếu cần thiết);

- Chủ trì xây dựng phương án quản lý, sử dụng các nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp;

- Phối hợp với phòng Văn hóa giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, người hoạt động ở thôn.

2.3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu tổ chức các hội nghị liên quan đến sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn người dân, tổ chức chuyển đổi giấy tờ theo quy định.

2.4. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp số liệu dân cư, hộ gia đình trên địa bàn xã theo từng thôn làm căn cứ xác định quy mô thôn.

- Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở, bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở.

- Xây dựng phương án kiện toàn, bố trí nhân sự đối với Tổ bảo vệ an ninh trật tự thôn theo quy định.

2.5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nắm chắc tình hình địa bàn; tham gia giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ sở.

- Xây dựng phương án kiện toàn, bố trí nhân sự đối với Thôn đội trưởng các thôn theo quy định.

2.6. Trung tâm Dịch vụ công

Căn cứ quy định của pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương sắp xếp thôn để Nhân dân trên địa bàn biết, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong nhân dân.

2.7. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Phối hợp hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin hành chính liên quan đến địa bàn thôn sau sắp xếp theo quy định và chỉ đạo triển khai của Trung ương, của Tỉnh.

2.8. Đề nghị Đảng ủy xã

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn xã; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng xây dựng nội dung,

chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp xếp thôn, hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ trì xây dựng phương án kiện toàn, bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn trên địa bàn xã.

2.9 Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên về chủ trương sắp xếp các thôn trên địa bàn xã, tạo sự đồng thuận cao;

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng xây dựng phương án bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở thôn;

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn.

- Giám sát quá trình sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

2.10. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia tích cực trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa - Xã hội cung cấp thông tin xây dựng phương án, Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã tổ chức lấy ý kiến cử tri bảo đảm đúng quy định.

- Thống kê, tổng hợp các số liệu tài sản, cơ sở vật chất, nhà văn hóa, trang thiết bị, các nguồn quỹ và các nội dung liên quan của thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Định Hòa, UBND xã Định Hòa báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ VN (để p/h);
- Các thôn (để t/h);
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (để t/b);
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Cường